

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC TRỌNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 64/2018/HS-ST

Ngày: 21/8/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đăng Vương**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Nguyễn Đức Thọ**

2/ Bà **Phạm Thị Hồng Khuyên**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Anh Vinh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng tham gia phiên tòa: Ông **Lê Đức Trí** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17/8/2018 và 21/8/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 70/2018/TLST-HS ngày 16/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Nho Đ, sinh năm 1972. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú hiện nay: thôn Q, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Nghề nghiệp: làm nông. Trình độ văn hóa: 6/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Con ông Trần Nho L, sinh năm 1947. Con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1947. Vợ con: Đang chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị T chưa đăng ký kết hôn và có 01 con chung sinh ngày 14/7/2018. Tiền sự: Không. Tiền án: Năm 2010 bị cáo bị TAND huyện Đức Trọng xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng theo bản án số 70/2010/HSST ngày 21/9/2010. Ngày 17/7/2018 bị cáo đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

*** Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Nguyễn Lê C, sinh năm 1951. Trú tại: thôn Q, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (có mặt)

- Ông Cao Xuân K, sinh năm 1955. Trú tại: thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

- Ông Nguyễn Tiến T, sinh năm 1970. Trú tại: thôn Q, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 30 ngày 10/4/2017, Cơ quan Công an phát hiện và bắt quả tang tại nhà ông Nguyễn Lê C ở thôn Q, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng một nhóm đối tượng gồm Nguyễn Lê C, Cao Xuân K, Nguyễn Tiến T, Trần Nho Đ đang có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài phỏm, đầu chôn mỗi người 600.000đồng, mới đánh được 01 chôn thì bị bắt.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Tiền thu trên sòng bài: 2.400.000đồng
- 02 bộ bài tây đã qua sử dụng
- 01 chiếu cói
- 01 mền

Ngoài ra còn thu giữ tiền trong người các đối tượng như sau:

- Thu giữ trong người Nguyễn Lê C: 1.500.000đồng
- Thu giữ trong người Nguyễn Tiến T: 2.500.000đồng
- Thu giữ trong người Cao Xuân K: 300.000đồng
- Thu giữ trong người Trần Nho Đ: 5.700.000đồng

Quá trình điều tra, các đối tượng Cao Xuân K khai khi đi đánh bạc mang theo 900.000đồng, lấy ra 600.000đồng dùng để đánh bạc còn lại 300.000đồng cất trong túi không dùng để đánh bạc. Nguyễn Lê C khai mang theo 2.100.000đồng, lấy ra 600.000đồng đánh bạc còn lại 1.500.000đồng để trong người không dùng đánh bạc. Trần Nho Đ khai mang theo 6.300.000đồng, lấy ra 600.000đồng đánh bạc còn lại 5.700.000đồng cất trong người không dùng đánh bạc. Nguyễn Tiến T khai mang theo 3.100.000đồng, lấy ra 600.000đồng đánh bạc còn lại 2.500.000đồng cất trong người không dùng đánh bạc.

Qua trích lục tiền án, tiền sự các đối tượng Nguyễn Lê C, Cao Xuân K, Nguyễn Tiến T chưa có tiền án, tiền sự và số tiền dùng để đánh bạc chưa đủ truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Đối với vật chứng trong vụ án gồm 2.400.000đồng thu trên chiếu bạc, 02 bộ bài tây đã qua sử dụng, 01 chiếu cói, 01 mền, Cơ quan điều tra đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng chờ xử lý. Đối với số tiền thu giữ trong người các đối tượng Nguyễn Lê C, Cao Xuân K, Nguyễn Tiến T, Trần Nho Đ không nhằm mục đích đánh bạc Cơ quan điều tra đã trả lại cho các đối tượng theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 07/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng đã truy tố bị cáo **Trần Nho Đ** về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng đề nghị xử phạt bị cáo Trần Nho Đ từ 20 triệu– 30 triệu đồng. Về xử lý vật chứng đề nghị giải quyết theo quy định của pháp pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố và các lời khai tại cơ quan điều tra đã khai. Bị cáo xin được hưởng hình phạt thấp nhất để bị cáo có điều kiện chăm sóc vợ, con mới sinh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 14 giờ 30 ngày 10/4/2017 Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Trọng bắt quả tang tại nhà của Nguyễn Lê C tại thôn Q, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng các đối tượng Nguyễn Lê C, Cao Xuân K, Nguyễn Tiến T, Trần Nho Đ đang có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài phỏm. Số tiền dùng để đánh bạc trong vụ án được thu giữ là 2.400.000đồng.

[2] Hành vi đánh bạc của các đối tượng xảy ra trước ngày 01/01/2018 nên áp dụng quy định của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 thì hành vi đánh bạc của các đối tượng Nguyễn Lê C, Cao Xuân K, Nguyễn Tiến T với số tiền dùng để đánh bạc 2.400.000đồng chưa đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự theo Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Trọng không xử lý hình sự mà xử lý hành chính hành vi đánh bạc của các đối tượng Nguyễn Lê C, Cao Xuân K, Nguyễn Tiến T là đúng pháp luật.

[3] Đối với Trần Nho Đ đã có một tiền án về tội đánh bạc tính đến ngày phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích, nay tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, do vậy hành vi đánh bạc của Trần Nho Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Đối chiếu hình phạt theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 thì khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định hình phạt nặng hơn khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999. Áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo quy định tại Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 cho bị cáo Trần Nho Đ là phù hợp, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thì: Hành vi phạm tội đánh bạc dưới hình thức chơi bài phỏm của bị cáo Đình đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác đã gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo: Đối với tiền án về tội đánh bạc theo bản án số 70/2010/HSST ngày 21/9/2010 của TAND huyện Đức Trọng là yếu tố để định tội danh đối với bị cáo trong lần phạm tội này. Ngày

17/7/2018 bị cáo đã chấp hành xong bản án. Bị cáo là dân lao động, sinh sống tại địa phương, có địa chỉ rõ ràng, hiện đang chung sống và nuôi con nhỏ mới sinh ngày 14/7/2018 cùng Nguyễn Thị T. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[6] Từ những phân tích, nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo **Trần Nho Đ** là đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo cũng như góp phần phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng: Tổng số tiền tịch thu trên chiếu bạc là 2.400.000đồng là tiền dùng để đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước; đối với 02 bộ bài tây đã qua sử dụng, 01 chiếu cỏi, 01 mền dùng để đánh bạc, xét thấy những vật chứng này không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy là đúng pháp luật (Hiện số tiền và những vật chứng này đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng tạm giữ theo giấy nộp tiền vào tài khoản và biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/7/2018).

[8] Qua xem xét các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Hội đồng xét xử thấy rằng vụ án xảy ra và bị bắt quả tang ngày 10/4/2017 nhưng đến ngày 28/7/2017 Cơ quan điều tra mới khởi tố vụ án, ngày 20/4/2018 mới có kết luận điều tra; ngày 07/5/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng ban hành cáo trạng nhưng đến ngày 16/7/2018 mới chuyển hồ sơ đến Tòa án để xét xử là vi phạm quy định về thời hạn khởi tố, điều tra và chuyển giao hồ sơ để xét xử theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định và không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Trần Nho Đ** phạm tội "Đánh bạc";

- Áp dụng Điều 30, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14.

Xử phạt bị cáo **Trần Nho Đ** 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng : Căn cứ khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, điểm a và c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 2.400.000đồng; tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tây đã qua sử dụng, 01 chiếu cỏi, 01 mền là vật chứng của vụ án (số tiền và những vật chứng này

đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng tạm giữ theo giấy nộp tiền vào tài khoản và biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/7/2018).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh, VKSND tỉnh
- Sở tư pháp tỉnh
- VKS huyện, Công an huyện
- Chi cục THADS huyện
- Bị cáo
- Người tham gia tố tụng
- Lưu HS, AV

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Đăng Vương